

Tiểu thuyết *Coolie* (1936) của nhà văn Mulk Raj Anand từ góc nhìn phê bình hậu thuộc địa: Dự án dân tộc theo xu hướng Marxist ở Ấn Độ đầu thế kỷ XX

Phạm Phương Chi^{1*}, Lê Thị Ngọc Ngân²

¹Viện Văn học, 20 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

²Trường THPT Xuân Áng, Xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Ngày nhận bài 26/7/2022; ngày chuyển phản biện 29/7/2022; ngày nhận phản biện 26/8/2022; ngày chấp nhận đăng 29/8/2022

Tóm tắt:

Với tư cách là một hướng tiếp cận văn học, phê bình hậu thuộc địa có thể được dùng để đọc các tác phẩm văn học ra đời trong giai đoạn thuộc địa. Điều này xuất phát từ nội dung cơ bản nhất của phê bình hậu thuộc địa, đó là nghiên cứu quá trình thuộc địa (có thể truy sự khởi đầu của nó từ thời Phục Hưng) và quá trình giải thuộc địa (quá trình các nền văn hóa bản địa được tái thiết lập và giành ưu thế trở lại). Bài báo này tiếp cận tiểu thuyết *Coolie* (1936) của nhà văn Ấn Độ Mulk Raj Anand (gọi tắt là Anand) từ góc nhìn của phê bình hậu thuộc địa, cụ thể là từ sự nhấn mạnh đến nội dung chống thực dân của hướng lý thuyết này. Bài viết nhấn mạnh dự án dân tộc theo xu hướng Marxist được hàm ẩn trong tác phẩm như là một đặc trưng của phong trào dân tộc chủ nghĩa ở Ấn Độ những năm đầu thế kỷ XX. Đồng thời, hướng đến khẳng định khả năng của việc đọc các tác phẩm văn học ra đời trong bối cảnh thuộc địa từ góc nhìn của phê bình hậu thuộc địa.

Từ khóa: chủ nghĩa Marxist, *Coolie*, Mulk Raj Anand, phê bình hậu thuộc địa, phong trào dân tộc Ấn Độ.

Chỉ số phân loại: 5.10

1. Mở đầu

Phê bình hậu thuộc địa thường được hiểu một cách phổ biến là hướng tiếp cận dành riêng cho bộ phận văn học ra đời vào sau thời kỳ thực dân và tập trung vào các vấn đề chủ yếu như quá trình khác biệt hóa (othering), di dân (diaspora), tính lai ghép (hybridity), ý thức nhân đôi (double consciousness), nhục ti (subaltern), nhại (mimicry), lịch sử (history), quốc gia (nation), giới (gender), chủng tộc (race), phong trào nữ quyền da màu (black feminism), xu hướng tân thực dân (neocolonialism). Tuy nhiên, với tư cách là một hướng tiếp cận văn học, phê bình hậu thuộc địa có thể được dùng để đọc các tác phẩm văn học ra đời trong giai đoạn thuộc địa. Điều này xuất phát từ nội dung cơ bản nhất của phê bình hậu thuộc địa, đó là nghiên cứu quá trình thuộc địa (có thể truy sự khởi đầu của nó từ thời Phục Hưng) và quá trình giải thuộc địa (quá trình các nền văn hóa bản địa được tái thiết lập và giành ưu thế trở lại) [1]. Nói cách khác, định nghĩa cơ bản của phê bình văn học hậu thuộc địa là “sự tập trung thường xuyên vào mối quan hệ giữa thực dân và thuộc địa trong các văn bản văn học. Phê bình hậu thuộc địa cũng phân tích xem một văn bản đó có đề cao hay là đảo ngược lại các lý tưởng thực dân” [2]. Bài viết tiếp cận tiểu thuyết *Coolie* (1936) của nhà văn Ấn Độ Anand từ góc nhìn hậu thuộc địa, tập trung vào nội dung cơ bản của hướng tiếp cận này, đó là nội phản kháng đối với chủ nghĩa thực dân của tác phẩm. Cụ thể, bài viết nhấn mạnh dự án dân tộc theo xu hướng Marxist được hàm ẩn trong tác phẩm, qua đó khẳng định khả năng của việc đọc các tác phẩm văn học ra đời trong thời kỳ thuộc địa từ góc nhìn của phê bình hậu thuộc địa.

2. Phê bình hậu thuộc địa và cách đọc đối với các tác phẩm văn học của thời thuộc địa

Phê bình hậu thuộc địa cùng với phê bình sinh thái là “hai trong số những khu vực năng động nhất trong nghiên cứu văn học hiện nay”

*Tác giả liên hệ: Email: chiphamvvh@gmail.com

như nhận định của Rob Nixon - giáo sư văn học Anh ngữ, Đại học Wisconsin-Madison [3]. Xu hướng phê bình hậu thuộc địa là cách tiếp cận văn học, lịch sử, chính trị và văn hóa, tập trung vào sự đối đầu giữa phương Tây và phi phương Tây vốn sẽ được hàm ẩn trong diễn ngôn thuộc các lĩnh vực này. Nghiên cứu văn hóa, văn bản và chính trị theo xu hướng hậu thuộc địa quan tâm đến những phản ứng đối với sự áp bức thực dân; những phản ứng này có thể hiển lộ rõ ràng qua việc phủ nhận và chống đối với các quyền lực thực dân và cũng có thể là “tĩnh vi, bí mật, quanh co và giấu diếm trong những sự phản đối” [4]. Xu hướng hậu thuộc địa quan tâm đến trải nghiệm về sự loại trừ, phi báng và phản kháng dưới hệ thống cai trị thực dân trong các sản phẩm văn học và văn hóa. Hướng tiếp cận mang tính phản biện đối với văn hóa và văn học này chỉ ra cơ chế của sự phản kháng đối với các hình thức bất công, vô lý của uy quyền văn hóa và chính trị trong suốt thế kỷ XX và về sau này.

Theo E. Boehmer (2006) [4], những người góp phần định hình ý niệm hậu thuộc địa về sự áp bức, sự tự quyết cho các nước thuộc địa và thuộc địa cũ này không chỉ là các nhà hậu cấu trúc và nghiêng về lý thuyết như Edward Said và Gayatri Spivak mà còn là những nhà tư tưởng, lý luận có tinh thần dân tộc, những nhà chính trị hướng đến các hoạt động thiết thực để chống thực dân như Mohandas Gandhi và Frantz Fanon. Cũng theo Boehmer, phê bình hậu thuộc địa có cơ sở vật chất là các phong trào chống thực dân và các phong trào vì tự do dân tộc ở các nước bên ngoài phương Tây vốn có vai trò trong việc định hình ý niệm chống lại sự phá quyền về tri thức, văn hóa và vật chất của phương Tây. Phê bình hậu thuộc địa cũng có cơ sở lý luận là tư tưởng hậu cấu trúc của của Derrida, Foucault và Lacan; tư tưởng này đã định hình nên những công trình lý luận theo hướng hậu thuộc địa nổi tiếng của Said, Spivak, Bhabha, Stuart Hall... [4].

Novel *Coolie* (1936) by the Indian writer Mulk Raj Anand from the perspective of postcolonial criticism: Marxist nationalist projects in India in the early twentieth century

Phuong Chi Pham^{1*}, Thi Ngoc Ngan Le²

¹Institute of Literature,

20 Ly Thai To Street, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam

²Xuan Ang High School, Phu Tho Province, Xuan Ang Commune,
Ha Hoa District, Phu Tho Province, Vietnam

Received 26 July 2022; revised 26 August 2022; accepted 29 August 2022

Abstract:

As a literary approach, postcolonial criticism can be used to read literary works born during the colonial period. This comes from the most basic content of postcolonial criticism, that is, the study of the colonial process (it can be traced back to the Renaissance), and the decolonization process (the process of colonialism). Indigenous cultures were re-established and prevailed again. This article approaches the novel *Coolie* (1936) by the Indian writer Mulk Raj Anand from the perspective of postcolonial criticism, namely from the emphasis on the anti-colonial content of this literary theory. The article emphasizes Marxist nationalist projects implicit in the novel as a feature of the nationalist movement in India in the early twentieth century. The article aims to confirm the possibility of reading literary works born in the colonial context from the perspective of postcolonial criticism.

Keywords: *Coolie*, Indian nationalism, Marxism, Mulk Raj Anand, postcolonial criticism.

Classification number: 5.10

Những luận điểm về phê bình hậu thuộc địa được Elleke Boehmer xây dựng trên các văn bản văn học ra đời vào giai đoạn thực dân. Cuốn chuyên khảo đầu tiên của bà, *Colonial and Postcolonial Literature: Migrant Metaphors* (1995, Văn học thuộc địa và hậu thuộc địa: ẩn dụ về người di cư), là một khảo sát mang tính lịch sử toàn diện về việc sản xuất văn học tiếng Anh (anglophone) trên toàn cầu từ những năm 1830. Ở đây bà phân tích một cách tỉ mỉ các lập luận chính, các thuật ngữ và những vấn đề trong tư tưởng chống thực dân và các lý thuyết thời hậu thuộc địa. Lập luận trung tâm của bà là: văn học không chỉ đơn giản là sự phản ánh hiện thực xã hội và chính trị mà tích cực tham gia vào các quá trình thuộc địa hóa, giải thuộc địa hình thành bản sắc dân tộc thời kỳ sau độc lập. Cụ thể, bà đã truy dấu vết của quá trình xây dựng đế chế bằng cách đọc một loạt tác phẩm văn học trước thời hậu thực dân như truyện du hành, truyện truyền giáo, truyện thám hiểm, truyện lãng mạn phiêu lưu, câu chuyện Gothic đế quốc và tiểu thuyết “nội địa” thời Victoria với các nhà văn thời thực dân như Joseph Conrad, Rudyard Kipling, Olive Schreiner, D.H. Lawrence, Virginia Woolf và T.S. Eliot. Ở chuyên khảo thứ hai của bà, *Empire, The National and The Postcolonial, 1890-1920: Resistance*

in *Interaction* (2002), Elleke Boehmer tiếp tục cách tiếp cận lịch sử và văn bản được phát triển trong cuốn sách đầu tiên của mình. Ở đó, bà thu hẹp trọng tâm lịch sử của cuốn sách là các tác phẩm thuộc giai đoạn 1890-1920 và khám phá ra các mối liên hệ về văn bản đã kết nối nhóm chống thực dân, chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa hiện đại trong thời kỳ đó như thế nào. Trường hợp nghiên cứu của bà bao gồm sự ủng hộ của người Ailen đối với người Boers ở Nam Phi, sự hợp tác của nữ tu người Ailen Nivedita và đạo sư tâm linh người Bengali Aurobindo Ghose, chủ nghĩa dân tộc Nam Phi mâu thuẫn của Sol Plaatje và sự tham gia xuyên biên giới có tính quốc tế của W.B. Yeats, Rabindranath Tagore và Leonard Woolf. Tập trung vào cái trục vốn xoay quanh các dân tộc và các nhóm tác giả thuộc địa thuộc các vùng khác nhau trên thế giới, cuốn sách của Boehmer đã đặt nền tảng cho một số phạm trù trung tâm của phê bình hậu thuộc địa trong thời đại toàn cầu. Đó là sự tiếp xúc và trao đổi văn hóa chính trị giữa các vùng ven của địa cầu. Vì đóng góp này mà nhà phê bình thời hậu thuộc địa Stephen Slemon đã ca ngợi cuốn sách này là “một phân tích xuất sắc về xu hướng giao thoa văn hóa ngay tại thời điểm của chủ nghĩa hiện đại đỉnh cao”, cuốn sách “đã thay đổi cách hiểu của chúng ta về phép biện chứng đế quốc” và gợi ý rằng, “bản đồ của lý thuyết phản kháng thời hậu thuộc địa có thể sẽ được vẽ lại” [4].

3. Phong trào chống thực dân ở Ấn Độ thuộc địa

Việc tiếp cận tác phẩm *Coolie* theo hướng phê bình hậu thuộc địa có nền tảng lịch sử là phong trào chống thực dân theo tư tưởng Marxist ở Ấn Độ hồi đầu thế kỷ XX. Những năm 30 của thế kỷ XX đánh dấu một sự thay đổi về cảm quan văn học ở Ấn Độ, đó là việc các tác giả từ bỏ trạng thái lãng mạn của thời đại cũ và chào đón những khả năng phản ánh mới của văn học, đó là nền văn học với nội dung giai cấp theo tư tưởng Marxist [5]. Anand (1905-2004) là một đại diện thực sự của phong trào này. Thế giới tiểu thuyết của ông miêu tả không phải sự lấp lánh của vương triều phong kiến và sự huyền bí thần thoại của văn học Ấn Độ truyền thống mà là cuộc sống khốn khổ và khó khăn của hàng triệu người dân Ấn Độ, đặc biệt là giai cấp dưới đáy của xã hội. Anand khẳng định một cách mạnh mẽ và tự hào mình là một nhà hiện thực xã hội. Ông không sợ bị buộc tội là tuyên truyền và còn cho rằng tiểu thuyết *Coolie* của mình đúng là một tác phẩm tuyên truyền có đầy sự sống trong đó, mỗi trang viết đều nóng bỏng trong những bi kịch oái oăm của nhân vật chính. Bài viết này phân tích phân tích nội dung dân tộc - theo xu hướng đấu tranh giai cấp của tác phẩm *Coolie* trong bối cảnh phong trào chống thực dân ở Ấn Độ giai đoạn thuộc địa, nhằm khẳng định những đóng góp kịp thời mang tính lịch sử của các áng văn chương tuyên truyền đối với văn học hiện đại Ấn Độ.

Chủ nghĩa dân tộc (desh bhakti) hay là lòng trung thành với dân tộc là một niềm tin tồn tại trong tâm trí người dân Ấn Độ cho đến tận thế kỷ XIX, thời đại phục hưng Bengali. Ở Ấn Độ, chủ nghĩa dân tộc là một khái niệm gắn bó với tình yêu và sự cống hiến cho “đất mẹ”, đây là tư tưởng từ thời cổ đại. Chủ nghĩa dân tộc Ấn Độ có liên quan đến sự nổi dậy của tôn giáo. Vì trong tôn giáo Hindu, tôn thờ đất mẹ cũng là trách nhiệm của những người con đối với đất mẹ hay là trách nhiệm của các thành viên đối với dân tộc. Tuy nhiên, khái niệm chủ nghĩa dân tộc ở Ấn Độ thời thuộc địa bị chi phối bởi các tư tưởng hiện đại. Nó không chỉ là tình yêu, sự dâng hiến cho đất nước mà còn là

cuộc đấu tranh cho sự tự do của dân tộc và là công cuộc bảo vệ và tuyên ngôn bản sắc riêng của dân tộc mình [6].

Chủ nghĩa dân tộc ở Ấn Độ thế kỷ XX lại có nội dung chủ đạo sự phản kháng chống lại chính quyền Vương quốc Anh. Thời điểm này ở Ấn Độ chiếm ưu thế là các phong trào đấu tranh vì nền độc lập dân tộc. Chủ nghĩa dân tộc ở Ấn Độ đặc biệt lên cao sau cuộc binh biến năm 1857, một cuộc binh biến đã đe dọa Chính phủ Anh và làm thay đổi quan điểm chính trị của giới đặc quyền địa phương có tri thức, tầng lớp có giáo dục cao hay các thành viên của Đảng Quốc Đại, luôn ghi nhớ cuộc binh biến này. Các thành viên của Đảng Quốc Đại này - hay còn gọi là những nhà dân tộc chủ nghĩa tự do đã tham gia một cách tích cực vào các phong trào độc lập. Họ tin vào quá trình xây dựng đất nước trong phạm vi quản trị của Chính phủ Anh. Nhưng cũng có những nhà dân tộc chủ nghĩa khác lại khẳng định rằng cần phải có các cuộc cách mạng dân tộc để đánh thức dân tộc Ấn Độ vốn đã tồn tại từ thời cổ đại để nó có đủ sức mạnh đánh đổ sự cai trị của ngoại bang [7].

Sự kiện nổi bật nhất sau binh biến năm 1857 là cuộc thảm sát Jallianwall Bagh diễn ra vào năm 1918. Sự kiện này dẫn đến nhiều cuộc đảo chính chống đối trên toàn Ấn Độ. Một trong những sự chống đối này là phong trào bất hợp tác do Gandhi lãnh đạo, phong trào này tẩy chay sản phẩm dệt may của Anh quốc, từ chối các trường trung học và đại học Anh, tòa án Anh; từ bỏ tất cả bằng khen, tước hiệu dành cho công dân Anh Ấn. Vào năm 1930, Gandhi dẫn đầu “phong trào bất tuân dân sự” và thực hành dự án “làng muối”. Do đó, bối cảnh lịch sử của Ấn Độ đấu tranh cho nền độc lập chống lại các quyền lực của thực dân Anh là nguyên nhân chính đằng sau sự xuất hiện của chủ nghĩa dân tộc hiện đại.

Khái niệm hiện đại của chủ nghĩa dân tộc thế kỷ XX khác với chủ nghĩa dân tộc thế kỷ XIX. Sự xuất hiện các hình thức hiện đại của chủ nghĩa dân tộc ở Ấn Độ được R. Tagore (2010) [8] phân tích trong bài “Chủ nghĩa dân tộc ở phương Tây” và “Chủ nghĩa dân tộc ở Ấn Độ” trong cuốn *Chủ nghĩa dân tộc* (Nationalism). Ở đây, R. Tagore phản đối quan điểm cho rằng, tư tưởng dân tộc xuất hiện chủ yếu ở châu Âu; ông tin rằng, Ấn Độ có một khái niệm hoàn toàn khác với phương Tây. Ông phê phán việc người Ấn Độ đang cố gắng mô phỏng các quan điểm dân tộc của phương Tây. Ông hoàn toàn không đồng ý với ý tưởng về chủ nghĩa dân tộc và nhà nước. Ông cho rằng, chủ nghĩa dân tộc không phải là tình cảm thông thường bất thành linh xuất hiện mà lớn lên trong bối cảnh sự sinh tồn của dân tộc bị đe dọa bởi lực lượng bên ngoài.

Nhìn vào lịch sử của văn học Anh ngữ Ấn Độ, chúng ta có thể thấy, chủ đề về chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa xã hội - vấn đề đấu tranh giai cấp - chủ yếu xuất hiện trong tiểu thuyết Ấn Độ vào những năm 1940. Tiểu thuyết của Anand là sản phẩm của bối cảnh xã hội Ấn Độ những năm 1930-1940, một giai đoạn có đặc trưng là những thay đổi chính trị và xã hội theo tinh thần Gandhi. Sinh ra trong giai đoạn thuộc địa, Anand trải nghiệm sự phân chia đẳng cấp theo truyền thống Hindu và cũng tiếp thu những tư tưởng hiện đại đến từ phương Tây. Tuy nhiên, hoàn cảnh khiến Anand trở thành nhà văn chính trị lầy lùnh của Ấn Độ là quá trình ông học tập ở châu Âu với những ảnh hưởng của tư tưởng Karl Marx, từ đó có điều kiện tìm hiểu xã hội và chính trị Ấn Độ. Ông cố gắng hiểu tầm quan trọng của việc bảo vệ bản sắc dân tộc mình và đấu tranh chống lại sự phân chia giai cấp. Là người theo chủ nghĩa Marxist, ông hiểu tình trạng nô lệ ẩn chứa trong

truyền thống về đẳng cấp ở Ấn Độ và cương quyết chống lại truyền thống này. Mặt khác, Anand cũng bị thu hút bởi quan điểm chính trị của Gandhi, đặc biệt là việc Gandhi đã nỗ lực để xóa bỏ tầng lớp cùng đinh.

Anand đã đem tiểu thuyết Anh ngữ Ấn Độ vào trung tâm của cuộc đấu tranh vì tự do và đồng thời thể hiện một cách bạo liệt tình trạng nghèo đói và sự bất công xã hội của Ấn Độ. Tác phẩm của ông khám phá những sự bất hạnh của đời sống nhằm thúc giục ý chí của trí thức Ấn Độ hiện đại về phong trào chống thực dân. Với Anand, văn học Ấn Độ nên phục vụ cho các mục đích xã hội, cụ thể là phục vụ cho sự phát triển của xã hội Ấn Độ và sự nâng cao của đời sống vật chất của người. Ông quyết tâm khám phá điều kiện sống của những tầng lớp bị bóc lột, những người không có tiếng nói trong văn học Ấn Độ, đó là những người phải dựa vào sự ban phát của các đẳng cấp và giai cấp cao hơn để có miếng ăn và thậm chí là nước uống.

4. Chủ nghĩa dân tộc chống thực dân theo quan điểm Marxist của tiểu thuyết *Coolie*

Cùng với R.K Narayan và Raj Rao, Anand là một trong ba người hùng của văn học Anh ngữ Ấn Độ buổi đầu [9]. Anand là nhà tiểu thuyết của các vấn đề xã hội cấp thiết; nói cách khác, những thúc đẩy trong xã hội đương thời là chủ đề trung tâm trong trang viết của Anand. Ngay từ khi bắt đầu sự nghiệp viết lách, mỗi trang viết của Anand được trưng cất từ sự thật cuộc sống của những người bên lề xã hội, đó là những người kéo xe, tá điền, tầng lớp thấp, những người làm công và những người nổi loạn. Ông được coi như là vị cứu tinh của những người bị áp bức, những người không được thừa nhận, những người bị ruồng bỏ trong xã hội Ấn Độ. Hiện lên một cách trực tiếp trong trang viết của Anand là sự chuyên quyền độc đoán của hệ thống đẳng cấp, cùng với sự bất công và các hệ lụy về xã hội, kinh tế và đạo đức của nó, như xung đột giai cấp, sự bóc lột của người giàu đối với người nghèo. Dưới sự cai trị thực dân, hàng loạt những thay đổi về xã hội và kinh tế xảy ra trong xã hội phong kiến vốn đang dần dần chuyển sang xã hội tư bản. Hệ thống đẳng cấp ở Ấn Độ chuyển thành một hệ thống giai cấp mới, hệ thống giai cấp này được xây dựng dựa trên mối quan hệ tiền tệ. Nó tạo ra một xã hội phức tạp hơn, với sự phân chia xã hội mạnh mẽ; nó phá vỡ sự cố kết xã hội và có xu hướng phân tách con người thành nhóm giàu và nghèo, nhóm bóc lột và bị bóc lột [7, 10].

Cuốn tiểu thuyết *Coolie* của Anand phản ánh ảnh hưởng về văn học, chính trị và xã hội của các xu hướng tri thức ở châu Âu, đặc biệt là chủ nghĩa Marxist. Anand là thành viên của câu lạc bộ sách cánh tả được thành lập vào năm 1936, với chủ trương chống lại nền giáo dục chính trị phát xít và nhấn mạnh vai trò của nhà văn trong đấu tranh vì một xã hội mới. Anand có mối liên lạc với các nhà Marxist đầu tiên khi còn ở trường cao đẳng tại London, ông chứng kiến cảnh những người thợ mỏ của đế quốc Anh đã tổ chức cuộc đấu tranh và tổ chức hàng loạt cuộc trấn áp của Chính phủ Anh. Những cuộc trấn áp này gây sốc đối với trí thức thực dân và thuộc địa. Như được kể lại, trong những lần tham gia các cuộc đấu tranh đó, Anand được một người theo chủ nghĩa Marxist bán cho bản copy *Lời tuyên ngôn* của Karl Marx và Engels và ông cũng trở nên quen thuộc với các lớp học do các đảng viên cộng sản tổ chức ở Quảng trường sự tử do tại London. Từ đó, ông được học về tư tưởng Marxist và bắt đầu thực hành tư tưởng đó một cách thường xuyên. Dần dần, ông nuôi dưỡng ý tưởng về tự do dân tộc cho Ấn Độ [6].

Anand bắt đầu đăng bài điểm sách và các bài báo về lòng mình đối với chủ nghĩa Marxist trên tờ Tạp chí Cảnh tả. Chính trong thời điểm này ông viết tác phẩm *Coolie* và xuất bản một vài phần của tiểu thuyết này trên Tạp chí Cảnh tả. Được gọi hứng từ cuốn tiểu thuyết này, các tác phẩm của Anand và nhiều tiểu thuyết Ấn Độ khác sau đó không còn tập trung vào sự huyền bí hay sự lấp lánh của thời phong kiến như văn học Ấn Độ truyền thống, mà làm nổi bật cuộc sống đau khổ và khó khăn của hàng triệu người nghèo trên toàn đất nước. Anand gia nhập xu hướng này với niềm tin rằng, văn học nên bao gồm nội dung chống lại những điều sai trái gây ra nỗi khổ của người nghèo. Ông thấm nhuần lợi dạy của Gandhi, do đó ông căm ghét chủ nghĩa đế quốc phương Tây và nghi ngờ những sản phẩm tiêu dùng của phương Tây. Với Anand, một nhà văn phải dùng hết khả năng của mình để giúp “loài người tham gia vào vở kịch khởi nghĩa từ đó một xã hội mới xuất hiện” [11].

Tiểu thuyết *Coolie* là ví dụ kinh điển của tiểu thuyết Anh ngữ Ấn Độ về tầng lớp không được ưu tiên trong xã hội và của những người bị trị, những người không được đáp ứng những nhu cầu tối thiểu nhất. Nói cách khác, sự quan tâm của Anand đối với tầng lớp lao động bị áp bức và bị phá sản cũng như mối quan tâm đến sự nam hiểm của những kẻ áp bức tàn bạo là điều khiến cho Anand được coi là một nhà văn thành công. Cuốn tiểu thuyết đã đem đến cho Anand vị trí của một nhà tiểu thuyết cách mạng, người chiến đấu một cách bền bỉ và không khoan nhượng vì hòa bình, tự do của dân tộc Ấn Độ và vì sự công bằng với những nhu cầu cơ bản của con người trong các cấu trúc xã hội khác nhau của Ấn Độ thuộc địa và Ấn Độ hậu độc lập. Câu chuyện thể hiện một cách hiển lộ ý định nghệ thuật của tác giả, đó là sự thúc giục chống lại bối cảnh xã hội bất công do chủ nghĩa thực dân đem lại. Hệ thống tư bản - hệ quả của quá trình thuộc địa hóa - cùng với sự phân hóa lớn giữa người giàu và người nghèo là nội dung cơ bản trong tác phẩm *Coolie*.

Cuốn tiểu thuyết đem chúng ta đến những nơi chốn và thành phố khác nhau, chỉ ra những hành xử phi nhân tính và suy đồi mà những người nghèo như Munoo phải nhận trong mối quan hệ với những tầng lớp cao hơn, những người có quyền lực hơn về mặt kinh tế, xã hội và chính trị trong xã hội Ấn Độ. Cuốn tiểu thuyết cũng miêu tả cách Munoo thích nghi đơn độc với các tình cảnh bất công của cuộc sống. Anand đã gõ cửa trái tim của người dân Ấn Độ có lương tâm với bức tranh cuộc sống của quần chúng bị bóc lột trong xã hội Ấn Độ. Với cuốn tiểu thuyết này, Anand được đánh giá cao và được thừa nhận như nhà văn của tầng lớp bị bóc lột ở Ấn Độ. Ông là một trong những nhà văn chịu ảnh hưởng sâu sắc tư tưởng dân tộc của Gandhi và điều này thể hiện trong tất cả các tác phẩm của ông. Với tinh thần Marxist, ông luôn khắc họa trong tác phẩm của mình một Ấn Độ thực sự, đó là Ấn Độ nghèo nàn.

Cuốn tiểu thuyết kể câu chuyện về Munoo, một cậu bé đến từ vùng núi Kangra ở Bilaspur. Munoo đối diện với sự bạo ngược phong kiến, sự phân chia giai cấp bất công trong xã hội Ấn Độ hiện đại. Nhân vật tìm kiếm hạnh phúc, tìm kiếm sự giải thoát và sự sống, nhưng tất cả chỉ đem lại bất hạnh tối tệ. Munoo là đứa trẻ mồ côi sống với dì và chú, tuy nhiên, ngay khi tiểu thuyết mở đầu, họ đã không muốn nuôi Munoo nữa mà cương quyết bắt Munoo kiếm việc. Yêu cầu này mở đầu cho hành trình sẽ đưa Munoo đến Bombay và nhiều nơi khác, nó cũng đánh dấu sự chấm hết của tuổi thơ. Cùng với chú của mình,

Munoo đến thị trấn liên kế và tìm được công việc là đẩy tở cho một người làm nhà băng tên là Babu Nathoo Ram. Munoo bị vợ của người chủ đối xử tàn tệ nhưng cảm thấy ngưỡng mộ em trai của người chủ tên Prem Chand, là một bác sỹ.

Babu Nathoo Ram cũng là một phần của bức tranh biếm họa về tầng lớp trung lưu nói tiếng Anh, người tin vào giá trị của thực dân và ngưỡng mộ sự siêu cường của người da trắng. Câu chuyện có sự kiện xoay quanh nhân vật Ngài người Anh đến thăm ngân hàng nơi Babu Nathoo Ram làm việc. Khi miêu tả cảnh này, Anand muốn phá vỡ sự siêu đẳng của người Anh với chi tiết khi Prem Chand hỏi về nơi tốt nhất ở Anh để học khóa học về được thì hóa ra ngài người Anh không được đi học và không biết gì. Tính cách cách mạng của nhân vật này được bộc lộ khi Mohan kể với một người kéo xe khác và đồng viên anh ta về tinh thần chống cường quyền ác bá: “hãy đi với tôi và chúng ta sẽ giết tên chúa đất một ngày nào đó và chúng ta lấy lại đất của chúng ta” [11]. Nhân vật này kêu gọi mọi người nên đoàn kết với nhau. Khi những người culi khác không hiểu anh ta, anh tức giận nói, “các người sẽ để cho họ giết các người... các người tất cả đều là những tên nô lệ ngu dốt. Làm thế nào để tôi có thể rèn một ý thức nào đó vào đầu của các người” [11]. Munoo đến Daultapur, nơi anh ta được Prabha, giám đốc công ty đồ hộp nhận làm việc. Mặc dù Prabha và vợ đối xử tốt với Munoo, công việc mà Munoo phải làm thì vô cùng khắc nghiệt. Giống như các ông chủ khác, những người thuộc giai cấp thấp luôn luôn bị bóc lột bởi những người thuộc giai cấp cao hơn. Khi Prabha mất nhà máy, Munoo phải tự bảo vệ mình. Munoo gặp một người cười voi đang đi đến Bombay cùng với gánh xiếc và quyết định gia nhập họ. Lúc đầu, Munoo cảm thấy vui thích khi ở Bombay nhưng nhân vật sớm nhận ra rằng, ngay cả ở đây, những người culi cũng phải ngủ trên đường phố. Điều này đối lập với điều mà Munoo từng mơ về Bombay với những đường phố trải đầy tiền. Ngay sau đó, nhân vật nhận ra sự phân biệt của xã hội đối với người nghèo khi Munoo bước vào một nhà hàng để mua nước soda. Hành vi bẩn thỉu của người bồi bàn phản ánh sự khinh bỉ đối với người nghèo. Những người culi ở Bombay tranh nhau chỗ để họ có thể duỗi chân ngủ vào một đêm. Hình ảnh những người culi trên vỉa hè là bức tranh khốn khổ của những người công nhân đương thời: thân thể của vô số người culi co ro trên gối đầu trên các cánh tay gập người khác nằm giữa phơi ngực, gối tay lên các hộp, nhiều người khác vạ vật ở bậc cửa các cửa hàng, người thì nằm trên ghế công cộng ngủ mà trông như chết. Các nhân vật nói về cái chết không phải là điều gì ghê gớm mà như là một sự giải thoát. Hari, một culi của nhà máy bông sợi, khi nghe người phụ nữ nức nở khóc kêu rằng chồng vừa mất tối qua thì Hari cho rằng đó là một sự giải thoát, đó là việc được yên nghỉ bởi vì họ thoát khỏi bị chết đói trong thời gian dài.

Nhân vật tìm được việc trong nhà máy bông sợi của ngài George White, nơi nhân vật gặp Ratan, một người mà sau này Munoo coi như thần tượng. Ratan là một đồ vật, là thành viên của tổ chức công nhân, người đã quyết định đấu tranh với các công chủ và đấu tranh nhằm loại bỏ tình cảnh bóc lột xung quanh mình. Sự lạc quan của Munoo được biểu tượng trong hình ảnh Ratan diễn ra rất ngắn ngủi: cuộc nổi dậy xảy ra cùng với cuộc đấu tranh của công nhân nhanh chóng thất bại. Munoo lại chạy trốn và lang thang không nơi nương tựa. Cuộc sống của những người công nhân ở nhà máy sợi dường như là vượt quá sự so sánh đến mức mà tác giả phải dùng một loạt các tính từ

để miêu tả bức tranh thực sự về cuộc sống tại đây: đó là sự run rẩy, yếu đuối với những khuôn mặt xấu xí, bị vện vẹo, đen, bẩn thỉu, nhu nhược, kiệt sức; họ đứng với cái nhìn như là vô hồn.

Những miêu tả trên có bối cảnh nhận thức mang tính giai cấp của Anand về bản chất của thực dân Anh. Bản chất cái hiện đại mà thực dân Anh áp dụng ở Ấn Độ là một loại hiện đại mang tính chính trị, điều đó có nghĩa, các nhà thực dân châu Âu vừa tuyên truyền về chủ nghĩa nhân văn thế kỷ Ánh sáng cho các nước thuộc địa nhưng cùng lúc đó lại từ chối thực hành chủ nghĩa đó trong thực tế. Hệ quả là những khu vực nông thôn ở Ấn Độ về cơ bản vẫn chưa phát triển. Vấn đề nổi bật trong bản chất của sự cai trị đế quốc Anh đối với thuộc địa như Ấn Độ là không gian thuộc địa trở thành cái nền tảng giữ người dân bản địa ở cái thế ngang bằng với tầng lớp lao động ở Anh. Chính Anand miêu tả ấn tượng đầu tiên của mình về nước Anh: “Tôi bị ấn tượng với phẩm giá và sự tự tôn đặc biệt mà những người khuôn vác, những người quét rác và những người lao động khác mang trong mình, khác với những người culi ở Ấn Độ, những người luôn bị đá ra khỏi xã hội và luôn bị hạ thấp... Tôi ngưỡng mộ cách thức mà những người làm công việc không thú vị lắm thừa nhận giá trị của lao động [12].

Cuộc sống cùng cực ở nhà máy và sự chết đói khiến cho những người công nhân không thể tập hợp nhau lại cho cuộc đình công. Họ chấp nhận làm việc nhiều giờ đồng hồ, chấp nhận bị cắt giảm tiền công mà không có ý nghĩ chống đối. Họ thụ động thích nghi với tất cả những sự tàn bạo mà những người bóc lột, người cho vay nặng lãi gọi xuống đầu họ. Việc liên tục mắc nợ và bị đói của Chimta Sahib và Nadir Khan khiến cho họ không thể cất tiếng chống lại sự bất công. Hơn nữa, mọi nỗ lực trong việc đình công chống đối cũng bị dập tan một cách không thương tiếc bởi những người bóc lột và chủ nhà máy. Ví dụ, khi Ratan chống lại sự đối xử bạo tàn của Jimmie Thomas, anh ta bị sa thải ngay lập tức. Và Anand chỉ dùng một câu để miêu tả tình trạng khốn khổ của Ratan đó là hình ảnh nụ cười trên khuôn mặt của người khốn khổ bọt đi vào một buổi sáng. Điều đó cho thấy sự tàn bạo của người bóc lột đối với người lao động. Cách miêu tả này hàm ý cuộc sống không công việc chính là cái chết của người culi nghèo đói.

Nhân vật Munoo có thể nói là hình tượng hóa quan điểm chính trị, xã hội chống lại sự bóc lột tư bản của Anand. Nhân vật này, như được miêu tả, yêu cầu các culi nhắc lại những điểm nổi bật của sự bóc lột tư bản. Đó là các điểm: culi cũng là những con người chứ không phải là những cỗ máy vô hồn; họ muốn làm việc mà không phải dút lót ai; họ muốn lau nhà để sống trong căn nhà đó, họ muốn được bảo vệ khỏi nanh vuốt của những người cho vay nặng lãi và những yêu cầu này bị các ông chủ công ty hoàn toàn lơ đi. “Chúng tôi muốn được trả công tốt và không bị trừ lương nếu như chúng tôi làm ít thời gian hơn”, “chúng tôi muốn làm việc ít thời gian hơn”, “chúng tôi muốn được đảm bảo để những độc công không thể đuổi việc chúng tôi bất chợt”, “chúng tôi muốn nghiệp đoàn của chúng tôi được pháp luật thừa nhận” [11]. Cuốn tiểu thuyết thổi vào tinh thần nhân văn vô sản, đó là xung đột giữa người giàu với người nghèo, tầng lớp tư sản với tầng lớp vô sản, bất kể dân tộc nào và bất kể cả tinh thần cá nhân nào. Những diễn ngôn như vậy được sử dụng để đánh thức sự tức giận và sự phản nộ đạo đức trong người lao động. Mâu thuẫn giữa người chủ nhà máy và công nhân dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Đó là khi vụ tấn công bùng nổ để phản ứng lại điều kiện làm việc quá sức chịu đựng trở thành cuộc nổi dậy xung đột giữa người Hindu và Hồi giáo.

Suy nghĩ của Anand về người kéo xe và những người lao động có ảnh hưởng của tư tưởng tri thức ở châu Âu đương thời, đó là chủ nghĩa xã hội Anh, chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa nhân văn. Như đã nêu ở trên, trong 25 năm ở Anh, Anand trở thành một phần của phong trào những năm 1930 ở Anh và ông luôn luôn giữ quyết tâm muốn hiến dâng tâm trí mình cho cách mạng giải phóng Ấn Độ. Giống như những cây bút tự do tiến bộ khác, Anand đau đầu tìm kiếm các mô hình lý thuyết nhằm giải quyết các vấn đề nổi đau khổ của con người, sự nghèo đói, sự thống trị và bóc lột.

Ông có niềm tin chắc chắn vào các triết lý của chủ nghĩa xã hội tiến bộ sau này là chủ nghĩa nhân văn. Trong cuốn *Lời xin lỗi đối với chủ nghĩa anh hùng*, Anand tuyên bố rằng, giống như những nhà tự do tiến bộ khác, ông chấp nhận giả thuyết cơ bản của chủ nghĩa Marxist đó là tồn tại của con người và sự phát triển kinh tế sẽ quyết định thượng tầng kiến trúc và chất lượng ý thức của con người. Những người lao động là những người bị bóc lột về công cụ và phương tiện để sản sinh ra vật chất, do đó không có giá trị trong xã hội [10, 13].

Điều đáng chú ý là nhân vật Munoo như là kết tinh của những sự rủi ro, xui xẻo. Nơi nào Munoo đi là nơi đó gặp sự cố. Babu Nathu Ram không tranh thủ được sự ưu ái của ngài người Anh; Prabha bị cộng sự của mình, Ganpat lừa gạt và bị phá sản. Cuộc nổi dậy của người Hindu - Hồi giáo ở nhà máy bông sợi nổ ra, Munoo trốn chạy rồi bị xe đâm. Các sự kiện khác tiếp tục diễn ra nhưng chỉ đem lại nhiều thất bại. Chính Munoo cũng đặt câu hỏi về sự rủi ro của mình rằng, có phải mình luôn là điềm báo xấu vì bố Munoo chết khi Munoo sinh ra và tiếp đó là mẹ chết. Nhưng thực sự, những đau khổ của Munoo không phải là vấn đề định mệnh mà đó là sự bất công về xã hội và kinh tế.

Munoon chịu đau khổ trong tay của những ông chủ Ấn Độ, thậm chí là cả những người công nhân khác, còn hơn là trong tay của những ông chủ người Anh. Ở đây, Anand tấn công một cách trực tiếp vào giới nhà giàu, những người đã bóc lột người đồng bào Ấn Độ của mình và không bao giờ giúp đỡ hay thông cảm với những người cùng tầng lớp với mình. Như được nêu trực tiếp trong tác phẩm, người giàu không muốn trộn lẫn với người nghèo. Những người phụ nữ toát mồ hôi trong các bộ áo lông vũ.

Anand cho rằng, người giàu có hào phóng nhờ sự xa hoa đến mức mà không bao giờ ý thức về sự đau khổ của những người chết vì đói và phá sản. Những người giàu dường như là mất tất cả các giá trị đạo đức và các giá trị con người; họ đi theo con đường của chủ nghĩa vật chất phương Tây, những người mà thú vui vật chất là ngọn nguồn của hạnh phúc. Những nhân vật này không hiểu ý nghĩa của mối quan hệ lý tưởng giữa con người và con người là dựa trên tình yêu không tư lợi. Như ý niệm của quý bà người Anh Mainwaring về đời sống Ấn Độ rất xa hoa và đồng thời lại rẻ mạt. Theo đó, Ấn Độ là nơi mà ở đó con người đến để mặc áo váy và bỏ những tấm ga trải giường bẩn trong giỏ trên nền nhà và những người đầy tớ sẽ lấy đi và gấp lại. Định nghĩa ngây thơ này cho thấy khoảng cách và xung đột giữa giai cấp, giữa người giàu và người nghèo trong xã hội Ấn Độ.

Nhiều nhà nghiên cứu khẳng định, *Coolie* là cuốn tiểu thuyết vô sản vì nó tập trung vào vấn đề của những người không có quyền ưu tiên nào, nó miêu tả cuộc sống khốn khổ của những người lao động nói chung hay của những người culi nói riêng. Sự giễu nhại được vận

dụng để phê phán sự bất công phổ biến trong xã hội Ấn Độ, nơi luôn đối xử với người giúp việc như là những sinh vật hèn kém hay những hạng người bên ngoài đẳng cấp. Hơn nữa, cuốn tiểu thuyết tập trung miêu tả sự thống trị của chủ nghĩa tư bản và vai trò của đồng tiền như là yếu tố chủ chốt trong tất cả các phương diện của đời sống. Đây là điều mà nhân vật chính của tác phẩm (Munoo) nhận ra trong hành trình sống của mình.

Anand, giống như các nhà văn khác như Maxim Gorky và George Orwell tin rằng, tác phẩm của một nhà văn vĩ đại luôn luôn được gọi hứng từ một sứ mệnh. Anand dường như hoàn toàn đồng ý với quan điểm của các nhà phê bình Marxist rằng, văn học ở tận cùng cội nguồn của nó là phản biện cuộc sống, ông cam kết một cách mạnh mẽ với niềm tin này của mình và cho rằng, bất cứ nhà văn nào cho rằng không quan tâm đến điều kiện sống của con người hoặc thể hiện tình yêu mù quáng với sự lý khai hay là sở hữu cái khát vọng khác người là những người nông cạn. Qua nhân vật Munoo, Anand phân tích nỗi thống khổ của người dân Ấn Độ từ cái nhìn về xung đột giai cấp. Nếu như ở các tiểu thuyết khác của mình (ví dụ như tác phẩm *Cùng đĩnh*), Anand tập trung vào sự áp bức trong xã hội Hindu, thì ở tiểu thuyết *Coolie*, tác giả chuyển sang viết về sự áp bức trong xã hội Ấn Độ nói chung. Có nghĩa, sự áp bức ở đây không phải là của đẳng cấp cao với đẳng cấp thấp mà là của tầng lớp giàu với tầng lớp nghèo. Munoo, nhân vật chính, là một cậu bé nông thôn mồ côi, sống ở vùng núi thuộc bang Punjab với người chú của mình, bị buộc phải ra đời kiếm sống khi mới 14 tuổi. Cha của Munoo chết từ từ vì những cay đắng và thất vọng do không thể trả nổi lãi suất cho chủ đất. Munoo không bao giờ quên sự bất lực và bị kịch tận cùng của mình và những hệ lụy mà mẹ cậu phải chịu khi cha mất. Chú của Munoo làm cho Nhà băng Hoàng đế ở một thị trấn đã thu xếp cho cậu làm giúp việc trong gia đình người quản lý của mình, một kẻ toán. Munoo vốn không thể sống một cách yên bình trong gia đình của chú mình vì là một thành viên phụ thuộc và luôn phải chịu đựng sự tra tấn và giọng lưỡi nanh nọc của thím, Munoo bị thím đánh đuổi hơn là đánh đàn gia súc của thím. Mặc dù vậy, Munoo vẫn hy vọng sẽ có cuộc sống tốt hơn trong một gia đình mới cùng với chú thím. Trước khi bị ép làm việc cho bạn của chú, Munoo là một cậu bé thông minh và nhạy cảm. Cậu sống hồn nhiên như cây cỏ. Cậu có thể leo lên những cây không lồ giống như khi, cậu có thể bò ra các tán cây bằng bốn chi của mình, cậu cũng có thể đu mình ở những cành mỏng như là cậu đang nhảy múa và cậu có thể nhảy từ cây này sang cây khác, chỉ cần quãng mình trong không gian.

Nhưng khi làm việc cho người kế toán, cậu đã nhanh chóng nhận ra rằng cuộc sống ở đó còn trở nên tồi tệ hơn. Chủ nhân ngôi nhà mới thậm chí còn độc ác và ám ảnh hơn là di của cậu. Cậu cảm nhận mình bị đối xử như là “cận con người” bởi những người coi mình như là chủng tộc cao hơn. Cậu bị bỏ đói, bị quỵt tiền và luôn luôn bị quát tháo dưới tình trạng bị áp bức đến mức cậu chưa từng tưởng tượng được. Cậu luôn luôn phải hứng chịu những lời phi báng bản thiêu nhất; cậu không được chơi với các đứa trẻ khác. Cậu phải làm việc quần quật từ sáng tới khuya. Với hy vọng mong manh là người chủ của mình, người hàng tháng nhận lương từ công việc của cậu, sẽ thông cảm với cậu, cậu tiếp cận ông ta với những giọt nước mắt tủi thân. Nhưng cậu cũng nhận ra, người chủ của mình cũng vô cảm giống như ông chủ của mình, mặc cho lời than của cậu về đời sống cay đắng, khó khăn ở nhà người kế toán, người cậu chỉ nhắc nhở cậu rằng cậu là đầy tớ của họ vì thế cậu không được phép để ý hay bận tâm những gì họ nói.

Munoo thường xuyên suy nghĩ về tình cảnh khốn khổ của mình và cố gắng tìm ra lý do của tất cả những đau khổ mà mình đang chịu đựng. Cậu nhận ra cả hai cùng một tầng lớp, đó là ông chủ của cậu đàn áp chủ cậu và chủ cậu bóc lột cậu. Tầng lớp thấp trong xã hội Ấn Độ, như Anand thể hiện, luôn bị giữ ở cái cấp độ cận con người. Trong *Lời xin lỗi với chủ nghĩa anh hùng*, Anand kêu than cho cảnh ngộ khốn cùng của những người làm cu-li, đó là họ dường như không bao giờ có trong tâm trí của những người chủ, họ không bao giờ được có cơ hội nâng cao đời sống của mình, họ bị coi là những sinh vật cận con người, những người làm việc từ bình minh cho đến khuya, bất kể già hay trẻ, nam hay nữ, để phục vụ cho các ông chủ, và “họ bị đối xử như những con chó”.

Quan tâm của Anand đối với những tầng lớp thấp nhất của xã hội: người công nhân, tá điền và người lao động cũng như những nỗ lực đổi đầu của họ được thể hiện liên tiếp trong một loạt tác phẩm khác của ông như *Two Leaves and a Bud* (1937), *The Village Trilogy - The Villiage* (1939), *Across the Black Waters* (1940) *The Sword and the Sickle* (1942) và *The Big Heart* (1945). Các nhân vật điển hình của ông như Bakha, Munoo, Lalu, Gangu đều là nạn nhân của kẻ thống trị. Chính Anand tuyên bố rằng, “tiểu thuyết của tôi có dự định là phải khác với tiểu thuyết của người khác, nó xa rời đối với tiểu thuyết của tầng lớp trung lưu và thượng lưu... Tôi muốn tái tạo nhân gian, những người tôi biết một cách thân thuộc, từ cái chiều sâu hơn, từ những người bốc dỡ ở bến tàu, những người bị đè nén, bị thống trị và chèn ép, những người hiếm khi xuất hiện trong văn học chúng ta, từ văn học của Sarat Chatterji, Prem Chand, Bibhutí, Taranshankar and Maneck Bannerji [12].

Điều đáng nói nhất trong tiểu thuyết *Coolie* là nhân vật Munoo không tìm kiếm nguyên nhân và hệ quả cuộc sống khốn khổ của mình; nhân vật không đặt câu hỏi, tại sao mình là đầy tớ và tại sao Babu Nathoo Ram là ông chủ. Nhân vật hoàn toàn tin vào sự yếu nhược của mình, chấp nhận vị trí của mình như là nô lệ, anh ta cố gắng hằn in trong tâm trí mình cái ý niệm về sự đàn áp của mình mà ông chủ thường xuyên áp đặt lên anh. Và anh ta tự hứa rằng, mình sẽ là một người đầy tớ tốt, một mẫu hình hoàn hảo của người đầy tớ. Munoo nhận ra tiền thực sự là tất cả và sự đau khổ của mình là do mình nghèo đói. Cuối cùng, nhân vật nhận ra, “chỉ có hai loại người trên thế giới: người giàu và người nghèo”.

Anand miêu tả tình trạng nô lệ hay đúng hơn là trạng thái quen với địa vị nô lệ của nhân vật Munoo đặc biệt rõ nét trong mối quan hệ với nhân vật Mainwaring. Ngỡ tưởng cuộc sống của cậu có vẻ hạnh phúc hơn khi Munoo được phục vụ cho nhà tiểu tư sản này. Nhưng ngay cả dưới sự quản lý của người phụ nữ Anh quốc này, Munoo không cảm thấy dễ thở hơn bởi vì cậu thuộc tầng lớp lao động khao khát tình thương yêu và sự đồng lòng của những người thuộc tầng lớp của mình. Munoo chỉ muốn làm thỏa lòng bà chủ của mình qua công việc và cố gắng đạt được sự hài lòng của bà chủ. Như được miêu tả: anh ta bây giờ phát sáng như một ngọn lửa trong bếp lò bằng cách thổi vào đám khói, nơi than gỗ được xếp giữa hai viên gạch. Và cái ánh nhìn đắm chìm của anh bị mờ đi bởi hơi khói bốc ra từ những thanh củi chắc nịch được chặt từ gốc cây. Mắt anh ta bắt đầu đau nhức. Anh ta lộn vánh mắt mình lên và ép cho nước chảy ra. Tâm hồn bao trùm mây đen của anh ta dày đặc cảm giác mong lung và sự ụy mị buồn bã. Anh ta có thể đã khóc. Ý chí của anh ta dường như là bị sự ốm yếu làm cho vỡ vụn.

Mặc dù ý chí của anh ta bị tan vỡ, với tất cả sức lực trong cơ thể, Munoo lại lần nữa bắt đầu cái vòng quay công việc bận rộn của mình như lau chùi bát đĩa, nhặt rau lau nhà, dọn giường, phục vụ đồ ăn và thường là làm tất cả mọi việc mà tính đồng bóng của bà chủ đòi hỏi. Với việc trở lại công việc này, sức sống của anh ta đạt đến sự điên cuồng hoang dại. Anh ta cười, hát, nhảy, hét, nhảy lò cò, nhảy lộn nhào với sự hưng hăng không kìm nén được. Anh ta cố gắng làm hài lòng bà chủ qua công việc của mình và chính sự hài lòng này khiến cho những cảm động trào dâng trong anh ta, anh ta hát, múa và làm bất cứ gì anh ta thường không thể làm trước mặt bà chủ, điều này đem lại cho anh ta sự an ủi, chữa lành những sự xúc phạm, sự bóc lột mà anh ta phải nhận. Điều này có nghĩa, sự phục tùng hay vị trí nô lệ đã ăn sâu vào máu thịt và ý thức của Munoo.

Ở đây, chúng ta thấy tiểu thuyết *Coolie* được cấu trúc dựa trên khái niệm cơ sở vật chất và cấu trúc thượng tầng của chủ nghĩa Marxist. Đó là cơ sở kinh tế ảnh hưởng cấu trúc thượng tầng của xã hội, như giáo dục, văn hóa, tôn giáo. Chính những cấu trúc thượng tầng là mô hình cho sự bất công của cơ sở kinh tế. Những tầng lớp bị áp bức tin rằng cái trật tự bất công là “tự nhiên” hay “tiền định” và không nhận ra rằng họ bị áp bức. Họ chấp nhận vận mệnh của họ và cúi mình trước đau khổ một cách câm lặng, không bao giờ có chút phản kháng nào. Munoo, cậu bé nông thôn là nạn nhân của hoàn cảnh, cậu chấp nhận lặng lẽ sự đau khổ và tình trạng bị bóc lột của xã hội... Ngay từ những ngày đầu bước chân vào ngôi trường của thế giới đô thị, Munoo đã học được bài học đầu tiên, đó là vị trí của mình từ khi sinh ra là một nô lệ, một đầy tớ, một gánh nặng. Cậu bị ruồng rẫy bởi cả một hệ thống. Chính Munoo từng suy nghĩ, cái bản ngã của cậu, như pháp luật và truyền thống của nơi cậu sinh ra, nơi mà hệ thống đẳng cấp và giai cấp được định hình, bị quyết định bởi việc giới quyền lực tìm kiếm sự giàu có, vị trí và tài sản còn người nghèo hèn thì tìm kiếm miếng ăn. Munoo nhận ra rằng, cậu vẫn mãi là một nô lệ.

Cũng giống như thế, khi làm việc cho nhà máy sản xuất thực phẩm ở Daulatpur, bị coi như là một đứa trẻ, anh ta cũng muốn thể hiện lòng biết ơn của mình qua công việc. Anh ta thường dậy sớm vào buổi sáng, công việc đầu tiên của anh ta là vận chuyển xi than giữa các bếp lò. Rồi anh ta nhóm lửa. Như được miêu tả, anh ta không cần phải tập thể dục buổi sáng vì anh ta đã đội trên đầu những thùng than đi từ nhà máy đến các cửa hàng bán lẻ trong hạt. Giống như mọi người culi khác, anh ta làm từ ngày này qua ngày khác trong thế giới dưới lòng đất tăm tối, đầy hơi nóng rực của lò luyện kim và mùi hôi nồng nặc của rượu bia, gia vị và đường mật, của bụi, than và bùn, tất cả trộn lẫn với nhau thành một lớp đắp dính trên mặt đất, ngay tại lối đi, nơi vốn luôn có nước tù đọng được chảy ra từ các thùng đựng hoa quả ngâm, thứ bùn đắp dính luôn vón cục trên ngón chân những người lao động. Họ làm nhiều giờ dài đằng đẵng, từ bình minh cho đến quá nửa đêm, một cách tự động đến mức mà họ không để ý sự di chuyển cánh tay của chính họ và của những người khác. Chỉ khi mồ hôi nhỏ xuống người họ và làm đầy lên trong họ một ý thức rằng, họ đang cầm đầu cầm cổ trong một công việc lao lực, hay là khi họ trở về nhà, ăn cơm và cháo mà bà chủ của họ nấu cho họ vào giữa ngày, họ cảm thấy mệt mỏi, buồn ngủ và không muốn quay trở lại chỗ làm nữa.

Munoo làm việc chăm chỉ vượt qua khả năng của mình. Anh ta cũng làm việc một cách hiệu quả bên các cỗ máy trong các nhà máy sản xuất bông sợi. Khi người chủ nhà máy bị phá sản, Munoo quyết định làm việc trong chợ rau, ở đây, anh ta phải vận dụng nhiều mảnh khóc để tranh giành khách với các culi khác. Trong thời gian này, Munoo cũng làm phu khuân vác ở ga tàu. Munoo đã làm nhiều công việc: người giúp việc,

công nhân nhà máy ở Bombay và cuối cùng là người kéo xe ở Simla. Anh ta làm việc chăm chỉ, rất cần mẫn và rất nghiêm túc; anh ta là người tùy tùng từ đầu câu chuyện cho đến cuối trang sách, từ khi bắt đầu cuộc sống cho đến cuối cuộc đời.

Ở đây, Anand phân tích nỗi thống khổ của người dân Ấn Độ - hệ quả của chủ nghĩa thực dân Anh - từ cái nhìn về xung đột giai cấp. Nếu như ở các tiểu thuyết khác của mình (ví dụ như tác phẩm *Cùng đinh*), Anand tập trung vào câu chuyện về sự áp bức trong xã hội Hindu, thì ở tiểu thuyết *Coolie*, tác giả chuyển sang viết về sự áp bức trong xã hội Ấn Độ hiện đại - thời kỳ thuộc địa. Có nghĩa, sự áp bức ở đây không phải là của đẳng cấp cao với đẳng cấp thấp mà là của tầng lớp giàu với tầng lớp nghèo trong một xã hội có sự tồn tại của mô hình sản xuất tư bản chủ nghĩa. Nội dung giai cấp trong dự án dân tộc của Anand trong tiểu thuyết *Coolie* cho thấy phong trào dân tộc chống thực dân ở Ấn Độ giai đoạn này ảnh hưởng sâu sắc của tư tưởng Marxist về vấn đề giai cấp. Với nội dung chống thực dân như vậy, một tiểu thuyết ra đời vào giai đoạn thuộc địa như *Coolie* hoàn toàn có thể được tiếp cận từ phê bình hậu thuộc địa.

5. Kết luận

Nghiên cứu này tiếp cận tiểu thuyết *Coolie* từ góc nhìn của phê bình hậu thuộc địa. Đây là cách tiếp cận văn học tập trung vào nội dung phản kháng chống thực dân, cụ thể hơn nữa là quá trình giải thuộc địa với các nội dung đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc. Nói cách khác, hướng tiếp cận phê bình hậu thuộc địa đối với văn học là tìm hiểu xem văn bản văn học đó có phản ứng gì, nhất là có sự phê bình, cảnh tỉnh (hàm ẩn hay hiển lộ) như thế nào đối với tư tưởng và thực hành thực dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] R. Sethi (1999), *Myths of The Nation: National Identity and Literary Representation*, Oxford University Press, 232pp, DOI: 10.1093/acprof:oso/9780198183396.001.0001.
- [2] Angela Eward-Mangione, *Writing Commons*, <https://writingcommons.org/section/research/research-methods/textual-methods/literary-criticism/post-colonial-criticism/>, accessed 15 June 2022.
- [3] A. Loomba, S. Kaul, M. Bunzl, et al. (2005), *Postcolonial Studies and Beyond*, Duke University Press, 512pp, DOI: 10.1515/9780822386650/html.
- [4] E. Boehmer (2006), “Postcolonialism”, *Literary Theory and Criticism: An Oxford Guide*, Oxford University Press, 598pp.
- [5] G.N. Saibaba (2008), “Colonialist nationalism in the critical practice of Indian writing in English: A critique”, *Economic and Political Weekly*, 43(23), pp.61-68.
- [6] A.H.S. Pontes (1985), *Dr Mulk Raj Anand: A Critical Bibliography*, Doctoral thesis, Loughborough University.
- [7] K.L. Tuteja, K. Chakraborty (2017), “Introduction: Rabindranath Tagore and an “ambivalent” nationalism”, *Tagore and Nationalism*, Springer, DOI: 10.1007/978-81-322-3696-2_25.
- [8] R. Tagore (2010), *Nationalism*, India Penguin Modern Classics, 112pp.
- [9] M. Mukherjee (2000), *The Perishable Empire: Essays on Indian Writing in English*, Oxford University Press, 212pp.
- [10] S.A. Khan (2000), *Mulk Raj Anand: The Novel of Commitment*, Atlantic Publisher, 177pp.
- [11] M.R. Anand (1957), *Apology for Heroism: A Brief Autobiography of Ideas*, Kutub-Popular Publisher, 143pp.
- [12] K.D. Verma (2008), “The metaphors of untouchable and Coolie in Mulk Raj Anand’s novels untouchable and Coolie and his sense of social justice”, *Asiatic*, 2(1), pp.32-46.
- [13] R.K. Dhawan (1992), *The Novels of Mulk Raj Anand: A Critical Survey of Response to The Novels and Short Stories of Mulkraj Anand*, Prestige Books, 232pp.